

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn huyện Dương Minh Châu

Thực hiện Kế hoạch số 1212/KH-UBND, ngày 13/6/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn huyện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tạo cơ chế thúc đẩy thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn công tác hòa giải ở cơ sở với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Lấy hòa giải viên ở cơ sở làm trung tâm, kế thừa và phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, bất cập, tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên bằng các giải pháp cụ thể, thiết thực, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp, chông chéo với nhiệm vụ thường xuyên đã và đang được các phòng, ngành, địa phương thực hiện.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vai trò quản lý của Nhà nước; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; huy động các nguồn lực xã hội; xây dựng đội ngũ hòa giải viên có trình độ, kỹ năng và nghiệp vụ hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

##### 2. Yêu cầu

- Bám sát các nội dung nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” và Kế hoạch số 1212/KH-UBND của UBND tỉnh để đề ra hoạt động phù hợp với yêu cầu thực tiễn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Các nội dung, hoạt động phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp của cơ quan, tổ chức.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ

sở; góp phần tạo nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của Nhà nước.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### ***a) Giai đoạn 1 (từ năm 2019 đến hết năm 2020)***

- Chuyên tải toàn bộ các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Ít nhất 95% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Có từ 60% - 75% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã Bàu Năng, Phước Ninh (Xã diêm của huyện) tỷ lệ này là 100%.

- Kết thúc năm 2020, 100% đội ngũ tập huấn viên cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

### ***b) Giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến hết năm 2022)***

- 100% hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn hàng năm được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Ít nhất 90% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, nghiệp vụ hòa giải.

- Có từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Hoàn thành việc thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng trên toàn huyện.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở**

***a) Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp huyện (từ 04 - 08 người) từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Phòng Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; bảo cáo viên pháp luật và các cá nhân khác đáp ứng tiêu chuẩn làm hòa giải viên ở cơ sở theo quy định của pháp luật.***

*Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

*Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Luật gia huyện.

*Thời gian thực hiện:* Năm 2019.

**b) Tham gia tập huấn phương pháp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.**

*Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp.

*Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan có liên quan

*Thời gian thực hiện:* Từ năm 2019 - 2022.

## **2. Thực hiện chỉ đạo điểm**

**Ủy ban nhân dân huyện chọn xã Bàu Năng, Phước Ninh để thực hiện chỉ đạo điểm.** Các hoạt động gồm:

- Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ (*tổ chức các lớp tập huấn, cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...*) cho hòa giải viên của 02 đơn vị; hỗ trợ nguồn lực thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp giá trị tài sản lớn, tranh chấp đất đai và các trường hợp vi phạm pháp luật nhưng được miễn trách nhiệm hình sự do người bị hại tự nguyện hòa giải theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên.

- Các hoạt động khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Định kỳ hàng năm thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

*Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân huyện (Phòng Tư pháp tham mưu).

*Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

*Thời gian thực hiện:* Năm 2019 - 2022.

**3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở**

**a) Tổ chức rà soát, đánh giá, tiến hành bổ sung, thay thế hòa giải viên đối với những tổ hòa giải còn thiếu hòa giải viên hoặc có hòa giải viên hoạt động mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.**

*Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân cấp xã.

*Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

*Thời gian thực hiện:* Năm 2019 và các năm tiếp theo.

**b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở**

*Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân huyện (Phòng Tư pháp tham mưu).

*Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Tòa án nhân dân huyện.

*Thời gian thực hiện:* Năm 2019 và các năm tiếp theo.

**4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở**

**a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tuyên truyền các tài liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.**

*Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp.

*Cơ quan phối hợp:* Phòng Văn hóa Thông tin.

*Thời gian thực hiện:* Từ năm 2020 và các năm tiếp theo.

**b) Đăng tải Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên Cổng thông tin điện tử, trang mạng xã hội (zalo, facebook...) của huyện:**

*Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND- UBND huyện, Phòng Văn hóa thông tin.

*Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phòng Tư pháp, Trung tâm VHHTT và truyền thanh.

*Thời gian thực hiện:* Năm 2019 - 2020.

**c) Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp.**

*Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân huyện (Phòng Tư pháp tham mưu) và UBND cấp xã.

*Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

*Thời gian thực hiện:* Từ năm 2021 - 2022 và các năm tiếp theo.

**5. Các nhiệm vụ, giải pháp khác**

**a) Tổ chức hội nghị, tọa đàm, giao lưu, đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, trao đổi, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.**

*Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân huyện (Phòng Tư pháp tham mưu) và UBND cấp xã.

*Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, tổ chức và cá nhân có liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

**b) Huy động nguồn lực từ xã hội hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở**

- Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác hòa giải ở cơ sở theo tinh thần nâng cao trách nhiệm xã hội của tổ chức, doanh nghiệp.

- Khuyến khích Hội Luật gia huyện, các tổ chức, cá nhân hỗ trợ tài liệu, tư vấn, tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; vận động và tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức mình tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

*Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân huyện và UBND cấp xã.

*Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Hội Luật gia huyện.

*Thời gian thực hiện:* Từ năm 2019 - 2022 và các năm tiếp theo.

**c) Kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở.**

*Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân huyện (Phòng Tư pháp tham mưu) và UBND cấp xã.

*Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, Phòng Nội vụ.

*Thời gian thực hiện:*

- Kiểm tra: Hàng năm.

- Tổng kết: Năm 2022.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phân công trách nhiệm thực hiện Đề án**

a) Phòng Tư pháp là cơ quan chủ trì tham mưu UBND huyện thực hiện Đề án, có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Đề án; xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; tham mưu UBND huyện tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Tư pháp.

- Dự toán kinh phí thực hiện Đề án theo kế hoạch đề ra trình UBND huyện (Thông qua Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện).

b) Phòng văn hóa Thông tin có trách nhiệm phối hợp Trung tâm VH TT và truyền thanh huyện triển khai tuyên truyền sâu, rộng về Đề án, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình, kết quả hòa giải ở cơ sở.

c) Trung tâm VH TT và truyền thanh huyện có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên Đài các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình

triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

d) Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện chịu trách nhiệm tham mưu UBND huyện bố trí nguồn ngân sách thực hiện Đề án đảm bảo kế hoạch đề ra.

đ) Phòng Nội vụ huyện chịu trách nhiệm tham mưu UBND huyện công tác khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt Đề án.

e) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án; bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án; báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Phòng Tư pháp.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện hàng năm phối hợp với Phòng Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia huyện phối hợp với Phòng Tư pháp tổ chức thực hiện bồi dưỡng cho đào tạo đội ngũ tập huấn viên để thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; vận động hội viên Hội luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022*” trên địa bàn huyện Dương Minh Châu của Ủy ban nhân dân huyện.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp;
- BTV Huyện ủy;
- CT, PCT UBND huyện;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Hội Luật gia huyện;
- Các Phòng, ban, ngành huyện liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



Trần Văn Thọ